



★ D. KIỂM TRA CƠ BẢN (15 phút)

Câu 1. Cho các số tự nhiên 2012; 13 478; 240 162.

- a) Hãy đọc các số tự nhiên đã cho;
- b) Trong mỗi số trên, chữ số 1 có giá trị là bao nhiêu?

Câu 2. a) Viết tập hợp các chữ số của số 6789. b) Viết tập hợp các chữ số của số 3066.

Câu 3. Điền vào bảng sau:

Số đã cho	Chữ số	Hàng	Giá trị của chữ số
9802	8		
10 257		Hàng chục	
280 379	2		

Câu 4. a) Viết số tự nhiên nhỏ nhất có 5 chữ số.

b) Viết số tự nhiên nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau.

c) Viết số tự nhiên nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau mà chữ số hàng chục có giá trị là 20.

Câu 5. Dùng năm chữ số 0; 1; 4; 6; 7, hãy viết số lớn nhất và số nhỏ nhất có năm chữ số (mỗi chữ số chỉ được viết một lần).

Câu 6. Dùng các chữ số 2; 5; 0 để viết một số tự nhiên có ba chữ số khác nhau, trong đó chữ số 2 có giá trị là 2.

Câu 7. a) Đọc các số La Mã sau: VII; XIV; XXVIII.

b) Viết các số sau bằng chữ số La Mã: 18; 25; 13.

Câu 8. Mỗi cách viết số La Mã sau đúng hay sai? Nếu sai, hãy sửa lại cho đúng: VIII; XXIII; IXX; XXVI.

Câu 9. Viết tập hợp các số tự nhiên có ba chữ số, trong đó:

- a) Chữ số hàng chục gấp hai lần chữ số hàng trăm, chữ số hàng đơn vị gấp hai lần chữ số hàng chục;
- b) Chữ số hàng chục lớn hơn chữ số hàng đơn vị 3 đơn vị, chữ số hàng trăm lớn hơn chữ số hàng chục 3 đơn vị;
- c) Chữ số hàng trăm là 1, chữ số hàng chục nhỏ hơn chữ số hàng đơn vị, tổng ba chữ số bằng 8.